

CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 13/2026/NQ/VCS-HĐQT

Hà Nội, ngày 20 tháng 10 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

V/v: Thông qua việc góp vốn thành lập Công ty TNHH Hóa chất VICOSTONE

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung và hướng dẫn thi hành của Luật này;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Vicostone đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2008 thông qua ngày 26/03/2008, sửa đổi ngày 10/04/2026;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị số: 2010/2026/BB/VCS – HĐQT ngày 20 tháng 10 năm 2026 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vicostone thông qua việc góp vốn thành lập Công ty TNHH Hóa chất VICOSTONE.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Quyết định thông qua việc góp vốn thành lập Công ty do Công ty Cổ phần Vicostone làm Chủ sở hữu với các thông tin như sau:

2.1.1. Loại hình: Công ty TNHH một thành viên do Công ty cổ phần Vicostone sở hữu 100% vốn điều lệ

2.1.2. Tên Công ty

- Tên Công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH HÓA CHẤT VICOSTONE
- Tên Công ty viết bằng tiếng Anh: VICOSTONE CHEMICAL COMPANY LIMITED
- Tên Công ty viết tắt: VICOSTONE CHEMICAL

2.1.3. Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 10 tòa A10, Đại học Phenikaa, Phố Nguyễn Trác, Phường Dương Nội, Thành phố Hà Nội.

2.1.3. Vốn điều lệ: 200.000.000.000 VNĐ (Hai trăm tỷ đồng)

2.1.4. Thời điểm góp vốn: Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

2.1.5 Ngành nghề kinh doanh



STT	Tên ngành	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
1.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu	0899	
2.	Dịch vụ liên quan đến in	1812	
3.	Sản xuất hóa chất cơ bản	2011	X
4.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012	
5.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013	
6.	Sản xuất thuốc trừ sâu và sản phẩm hóa chất khác dùng trong nông nghiệp	2021	
7.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022	
8.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023	
9.	Sản xuất sản phẩm hóa chất khác chưa được phân vào đâu	2029	
10.	Sản xuất sợi nhân tạo	2030	
11.	Sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu	2100	
12.	Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh	2310	
13.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392	
14.	Cắt, tạo dáng và hoàn thiện đá	2396	
15.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu.	2399	
16.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410	
17.	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu	2420	
18.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511	
19.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591	
20.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592	
21.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu.	2599	
22.	Sản xuất pin mặt trời, tấm pin mặt trời và bộ biến tần quang điện	2611	
23.	Sản xuất linh kiện điện tử khác	2619	
24.	Sản xuất máy tính và thiết bị ngoại vi của máy tính	2620	
25.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640	

26.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651	
27.	Sản xuất thiết bị bức xạ, thiết bị điện tử trong y học, điện liệu pháp	2660	
28.	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học	2670	
29.	Sản xuất băng, đĩa từ tính và quang học	2680	
30.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710	
31.	Sản xuất pin và ắc quy	2720	
32.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732	
33.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733	
34.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790	
35.	Sản xuất thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu	2812	
36.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813	
37.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814	
38.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816	
39.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (<i>Trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính</i>)	2817	
40.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818	
41.	Sản xuất máy thông dụng khác	2819	
42.	Sản xuất máy chuyên dụng khác. <i>Chi tiết: Sản xuất người máy công nghiệp cho các mục đích khác nhau</i>	2829	
43.	Sản xuất ô tô và xe có động cơ khác	2910	
44.	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe ô tô và xe có động cơ khác	2930	
45.	Sản xuất máy bay, tàu vũ trụ và máy móc liên quan	3030	
46.	Sản xuất mô tô, xe máy	3091	
47.	Sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị	3312	
48.	Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị điện tử và quang học	3313	
49.	Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị điện	3314	
50.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320	

51.	Phá dỡ	4311	
52.	Chuẩn bị mặt bằng	4312	
53.	Lắp đặt hệ thống điện (Không gia công cơ khí, Tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4321	
54.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hòa không khí	4322	
55.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329	
56.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330	
57.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác (Loại trừ hoạt động đấu giá tài sản)	4390	
58.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Loại trừ hoạt động đấu giá tài sản)	4649	
59.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp (Loại trừ hoạt động đấu giá tài sản)	4653	
60.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (Loại trừ hoạt động đấu giá tài sản)	4659	
61.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Loại trừ hoạt động đấu giá tài sản)	4672	
62.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng. Chi tiết: Bán buôn gạch, ngói, đá, sỏi, kính xây dựng, sơn, véc ni, gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh (Loại trừ hoạt động đấu giá tài sản)	4673	
63.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) (Loại trừ hoạt động đấu giá tài sản)	4679	
64.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính, vật liệu và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng (Loại trừ hoạt động đấu giá tài sản)	4752	
65.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933	

	(Điều 8 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP quy định về hoạt động vận tải đường bộ)		
66.	Hoạt động bán lại dịch vụ viễn thông và dịch vụ trung gian cho hoạt động viễn thông	6120	
67.	Lập trình máy tính khác	6219	
68.	Cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, xử lý dữ liệu, lưu trữ và các hoạt động liên quan (Chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	6310	
69.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (Loại trừ Sàn giao dịch bất động sản)	6810	
70.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120	
71.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212	
72.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410	
73.	Cho thuê xe có động cơ	7710	
74.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730	
75.	Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521	
76.	Sửa chữa, bảo dưỡng ô tô và xe có động cơ khác	9531	

Điều 2. Quyết định thông qua việc cử đại diện phần vốn góp của Công ty Cổ phần Vicostone tại Công ty TNHH Hóa chất Vicostone

Cử Ông: **PHẠM TRÍ DŨNG** Sinh ngày: 18/10/1971 Giới tính: Nam

Số định danh cá nhân: 036071001298

Địa chỉ liên hệ: Số 39 ngõ 37 Vĩnh Hồ, Phường Đồng Đa, Thành phố Hà Nội

Là người đại diện quản lý 100% phần vốn góp của Công ty Cổ phần Vicostone tại Công ty TNHH Hóa chất Vicostone và giữ chức vụ Chủ tịch Công ty.

Điều 3. Bổ nhiệm Giám đốc – Người đại diện theo Pháp luật của Công ty TNHH Hóa chất Vicostone

Bổ nhiệm Bà: **HÀ THU HƯỜNG** Sinh ngày: 24/01/1982 Giới tính: Nữ

Số định danh cá nhân: 001182026505

Địa chỉ liên lạc: Số 10, Thôn 3, Xã Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Bà Hà Thu Hường giữ chức vụ Giám đốc Công ty TNHH Hóa chất Vicostone kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho đến khi có quyết định thay đổi của Chủ sở hữu Công ty.

Điều 4: Giao nhiệm vụ

4.1. Giao Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty chỉ đạo việc triển khai thực hiện các công việc, thủ tục cần thiết để thông báo, công bố thông tin về việc thành lập Công ty con phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán và các quy định pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty.

4.2. Giao cho Bà Hà Thu Hường - Người đại diện theo pháp luật của công ty được dự kiến thành lập thực hiện các thủ tục thành lập Công ty theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 5: Nghị Quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Tổng Giám đốc, các đơn vị và cá nhân liên quan thuộc Công ty cổ phần Vicostone chịu trách nhiệm thi hành Nghị Quyết này.

Nơi nhận:

- HĐQT;
- Ban TGD;
- Lưu VT.

